

Số: 463 /BC-SGTVT

Trà Vinh, ngày 12 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018
và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2019

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh: Tham mưu đề xuất xây dựng dự án tuyến đường Mỹ Quý, huyện Cầu Ngang thuộc dự án các tuyến đường giao thông phục vụ di dân khi có lụt, bão xảy ra kết hợp ngăn mặn; tham mưu trình phê duyệt dự toán Đề án Đánh giá và đề xuất giải pháp cải thiện hạ tầng giao thông trong khu vực 04 xã đảo thuộc huyện Duyên Hải; trình phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán Đề án Tăng cường an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng trên các tuyến đường bộ do Sở GTVT quản lý trong giai đoạn 2016-2020; Điều chỉnh, bổ sung đường đầu cầu kết nối vào đường dẫn Dự án thành phần 1, tỉnh Trà Vinh (TV:01-BCKTKT:01) thuộc hợp phần cầu-Dự án LRAMP và công bố, công khai Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (lần 2),...

- Lĩnh vực vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp đổi các loại giấy phép: Công tác vận tải hành khách và hàng hóa cơ bản đáp ứng được nhu cầu vận tải của người dân, đặc biệt là các dịp lễ, tết, mùa thi tuyển sinh; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ùn tắc hành khách, hàng hóa tại các bến xe, bến tàu vào mùa vận tải cao điểm; phối hợp Đoàn Thanh tra Bộ Giao thông vận tải kiểm tra việc thực hiện các quy định về chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe ô tô khách (01 Bến xe khách và 05 doanh nghiệp kinh doanh vận tải); sản lượng vận tải hàng hóa 7,05 triệu tấn, đạt 107,05 % so với kế hoạch; sản lượng vận tải hành khách vận chuyển 15,78 triệu hành khách, đạt 115,8% so với kế hoạch. Cấp 23 giấy phép kinh doanh vận tải, 93 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, 22 cấp, đổi bằng thuyền, máy trưởng tàu sông, 3.166 phù hiệu chạy xe, tra cứu, xác minh 1.177 GPLX. Tổ chức đào tạo 10.628 thí sinh học GPLX mô tô hạng A1, 746 thí sinh học GPLX ô tô; tổ chức sát hạch 13.343 thí sinh thi GPLX mô tô hạng A1, 995 thí sinh thi GPLX ô tô; in mới, in đổi 18.421 giấy phép các loại; quy trình đào tạo, sát hạch chặt chẽ, đảm bảo quy định.

- Lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Công tác quản lý dự án đầu tư được tăng cường; việc kiểm soát chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư đã có chuyển biến mạnh mẽ; công tác giải ngân được tập trung. Thực hiện dự án chuyên tiếp 05 dự án; dự án khởi công mới 08 dự án; các dự án chuẩn bị đầu tư năm 2019 là 09 dự án và tổ chức thẩm định chuyên ngành được tổng cộng 89 dự

án công trình với tổng mức đầu tư trên 900 tỷ đồng. Kết quả giải ngân: Kế hoạch vốn giao năm 2018 là 452.439trđ; giải ngân đến ngày 30/11/2018 là 358.186trđ, đạt 79,17% so với kế hoạch.

- Lĩnh vực quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông: Thực hiện quản lý thường xuyên 565.683 km đường bộ, 6,786,46 mét dài cầu và 262,2 km đường thủy; tổ chức đảm bảo giao thông đường bộ 13 công trình; kiểm tra thay mới, bổ sung 1.120 biển báo và 712 trụ biển báo; sửa chữa các cầu thép mặt gỗ với khối lượng 32,85 m³ gỗ; kiểm tra điều kiện an toàn giao thông của 65 bến khách ngang sông và 144 bến thủy nội địa; phối hợp kiểm tra phương án đảm bảo an toàn giao thông thủy phục vụ thi công sửa chữa các công trình qua sông; thực hiện phát hoang bụi rậm che khuất tầm nhìn trên các tuyến đường quản lý là 174.000m².

- Lĩnh vực xây dựng giao thông nông thôn: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, ngành đã xây dựng, chương trình kế hoạch đầu tư đường GTNT nhằm hỗ trợ các xã hoàn thành tiêu chí về giao thông nông thôn (tiêu chí số 2). Tính đến nay có 30/85 xã đạt 19/19 tiêu chí (đã có quyết định công nhận chiếm 35,29%). Trong đó, các xã đạt tiêu chí giao thông (tiêu chí số 2) là 52/85 xã (chiếm 61,17%); trong năm 2018 đã công bố Quyết định các xã đạt chuẩn xã Nông thôn mới như: xã Thông Hòa; xã Thạnh Phú, huyện Cầu Kè; xã Hùng Hòa, xã Ngãi Hùng, xã Tân Hòa, huyện Tiểu Cần; xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải; xã Đông Hải, huyện Duyên Hải; hiện nay ngành đang tiếp tục hỗ trợ các xã đạt tiêu chí nông thôn mới về lĩnh vực giao thông vận tải.

- Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho hơn 3.835 lượt người; Thực hiện 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; giám sát đột xuất 03 kỳ sát hạch; thực hiện kiểm tra chuyên ngành đường bộ 1.280 cuộc, kiểm tra chuyên ngành đường thủy 443 cuộc, kiểm tra 116 trường hợp tải trọng xe lưu động; qua đó phát hiện xử lý 512 trường hợp vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ; 17 trường hợp vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường thủy và xử lý 59 trường hợp vi phạm chở quá tải trọng xe. Tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính là 2.257.300.000đ. Tiếp nhận và xử lý 30 tin qua đường dây nóng liên quan đến vi phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông và lĩnh vực trật tự vận tải. Kết quả đã phân công lực lượng xuống hiện trường kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính, xử lý theo quy định. Tiếp nhận 18 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, trong đó có 12 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết và 06 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết. Nội dung: yêu cầu giải quyết việc bồi thường đất; bồi thường thiệt hại do thi công công trình gây ra,...Đối với các đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết, đơn vị tiến hành thẩm tra, xác minh và trả lời cho công dân theo quy định. Đối với các đơn thư không thuộc thẩm quyền giải quyết, đơn vị chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Trong năm đơn vị không xảy tham nhũng, lãng phí trong công chức, viên chức và người lao động trong ngành.

- Lĩnh vực quản lý tài chính: Tổng thu 12.754 triệu đồng/15.648 triệu đồng, đạt 81,5% so với kế hoạch năm; công tác quản lý thu, chi tài chính đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính, quản trị.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cho phù hợp với tình hình thực tế từng thời điểm; khắc phục dần tình trạng bị động, lúng túng trong công tác cán bộ; chủ động về công tác bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng. Bên cạnh đó quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm có xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đạt tiêu chuẩn và đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Công tác đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bố trí và sử dụng cán bộ luôn đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch; thực hiện tốt quy trình lấy ý kiến tín nhiệm về nhân sự giới thiệu quy hoạch, nhân sự dự kiến đề bạt, bổ nhiệm; mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ trẻ có năng lực, từ đó chất lượng của cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm ngày một nâng lên; thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ theo định kỳ làm cơ sở cho công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ.

- Trong năm thực hiện tinh giản tổ chức bộ máy đã giảm 01 phòng chuyên môn và giảm 01 chức danh Trưởng phòng; thực hiện bổ nhiệm lại cho 06 cán bộ lãnh đạo quản lý các phòng; Quyết định điều động 07 nhân sự cho Phòng Kế hoạch-Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; ban hành Quyết định nghị hưu theo Nghị định 108 của Chính phủ cho 01 viên chức; hoàn chỉnh hồ sơ thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và Người lái trình Sở Nội vụ; trình Sở Nội vụ xét chuyển một viên chức sang công chức; tham mưu thực hiện trình tự, thủ tục chuyển đổi 02 đơn vị sự nghiệp lên Công ty cổ phần (Trung tâm đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Giao thông vận tải và Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh); tổ chức xét nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên nghề, thâm niên vượt khung cho 74 công chức, viên chức và người lao động; cử hơn 50 lượt công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, Quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ,...tổ chức phân công công chức, viên chức trực đảm bảo cơ quan trong những ngày nghỉ lễ, tết. Thực hiện tiếp nhận 5.073 công văn đến và chuyển 2.588 công văn đi.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính.

Ban hành kế hoạch đẩy mạnh xây dựng chính quyền "*Kỳ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả*" phục vụ nhân dân và doanh nghiệp; nơi tiếp công dân được bố trí đúng quy định, công khai, niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; chất lượng được áp dụng đúng tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Trong năm thực hiện 20.757 thủ tục hành chính, các thủ tục được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng trình tự, quy trình quy định; thực hiện rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục (rút ngắn được 66 thủ tục) và công bố 100 thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của đơn vị theo Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh. Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, ngành phối hợp cùng Bưu điện tỉnh tổ chức thực hiện dịch vụ chuyển cấp đổi 1.906 giấy phép lái xe đến tận tay người dân ở địa bàn các xã trong Tỉnh và ngoài Tỉnh.

4. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Triển khai quán triệt thực hiện nghiêm túc Chi thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của Tỉnh ủy Trà Vinh “Về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường tại các đô thị, khu dân cư, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/02/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh “Kế hoạch hành động cải thiện cảnh quan, môi trường; chỉnh trang đô thị; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Chi thị số 01-CT/UBND ngày 29/01/2018 của UBND tỉnh “về công tác quốc phòng, quân sự địa phương năm 2018”. Đồng thời, chú trọng công tác giáo dục ý thức phòng gian, bảo mật, phòng chống cháy nổ trong lực lượng công chức, viên chức và người lao động; phân công công chức, viên chức và người lao động trực đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cơ quan trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết và trực chiến khi có lụt, bão xảy ra. Ngoài ra, trong năm còn cử 09 công chức, viên chức và người lao động tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, tự vệ cơ quan và phòng chống cháy nổ để nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, xử lý tốt các tình huống khi có cháy nổ và mất an ninh trật tự an toàn tại cơ quan.

5. Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ “Về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”; công khai minh bạch hoạt động cơ quan để công chức, viên chức và người lao động được biết và kiểm tra, giám sát; tổ chức lấy ý kiến của CCVC-LĐ những vấn đề có liên quan đến CCVC-LĐ như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc, Nội quy cơ quan, Quy chế bình xét khen thưởng,...

6. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

Lãnh đạo ngành luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để các tổ chức đoàn thể lãnh đạo đoàn viên, hội viên phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, năng động sáng tạo đi đầu trong việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Hoạt động đoàn thanh niên: Đoàn ủy Sở Giao thông vận tải tổ chức xây dựng tủ sách “Bác Hồ với Thanh thiếu nhi” được 950 đầu sách, tài liệu; Lễ phát động các hoạt động cao điểm tông vệ sinh môi trường, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Trà Vinh; Lễ thấp nền tri ân các Anh hùng liệt sĩ nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27/7; Lễ Khởi động Tháng Thanh niên năm 2018; 14 Đoàn viên thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện năm 2018; tham gia Giải bóng đá mi ni truyền thống 15/10 lần thứ XVI năm 2018; hàng tuần phối hợp với Bưu điện Tỉnh nhận và trả kết quả GPLX đến tận tay người dân trong các kỳ sát hạch GPLX mô tô; giới thiệu 08 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp đảng,...Ngoài ra, các Chi đoàn trực thuộc còn tổ chức giao lưu bóng đá mi ni nhân kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3/1931-26/3/2018 và tiếp tục duy trì mô hình góp vốn xoay vòng trong Đoàn viên thanh niên ở các Chi đoàn với 52 đoàn viên tổng số tiền 10.400.000 đồng.

- Công đoàn: Tổ chức 46 lượt thăm viếng các đoàn viên và thân nhân bị ốm đau với số tiền 9.200.000 đồng; vận động đoàn viên, công chức, viên chức và người lao động đóng góp quỹ “Mái ấm công đoàn” năm 2018 với số tiền

14.460.000đ; duy trì góp vốn xoay vòng giúp nhau làm kinh tế gia đình trong lực lượng CCVC-LĐ bình quân mỗi tháng góp vốn 500.000 đồng/người; trình Công đoàn Viên chức tình hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà Mái ấm công đoàn cho 01 đoàn viên; giới thiệu 04 Đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; ngoài ra, còn tích cực tham gia các hoạt động do công đoàn cấp trên phát động.

- Hội cựu chiến binh: Thường xuyên chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện cho hội viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững và phát huy bản chất truyền thống của "Bộ đội Cụ Hồ", luôn sẵn sàng chủ động đấu tranh chống âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Tổ chức góp vốn xoay vòng với mức đóng góp 200.000đ/hội viên/tháng góp phần giải quyết khó khăn cho hội viên. Đồng thời thực hiện tốt công tác giám sát và kiểm tra hội viên trong việc thực hiện Điều lệ Hội, Luật cán bộ công chức, Luật Viên chức, nội quy, quy chế cơ quan,...

7. Cải thiện điều kiện làm việc, đời sống cho công chức, viên chức; công tác xã hội.

Quan tâm cải thiện điều kiện việc làm cho công chức, viên chức và người lao động, trong năm tổ chức 02 chuyến tham quan cho công chức, viên chức và người lao động và các cháu thiếu nhi trong ngành với số tiền 308.600.000 đồng; hỗ trợ kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho nữ công chức, viên chức và người lao động với số tiền 52.800.000 đồng; tổ chức các hoạt động vui chơi cho các cháu thiếu nhi với số tiền 14.400.000 đồng; bảo lãnh tính chấp quỹ lương vay ngân hàng cho đoàn viên công đoàn với số tiền 560 triệu đồng; xét nâng lương cho 74 CCVC-LĐ; tổ chức thăm viếng gia đình chính sách, cán bộ hưu trí và Mẹ VNAH do ngành phụng dưỡng với số tiền trên 30 triệu đồng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm.

- Công tác rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển Giao thông vận tải được cập nhật kịp thời, phù hợp với thực tế phát triển KT-XH của tỉnh, của ngành.

- Về thực hiện nhiệm vụ chính trị: Kịp thời tham mưu điều chỉnh quy hoạch giao thông cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành; công tác quản lý vận tải ngày càng chặt chẽ, chất lượng dịch vụ vận tải từng bước được cải thiện; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra ngày càng nâng cao, theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; công tác kiểm soát chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư đã có chuyển biến mạnh mẽ; việc khắc phục hư hỏng, bảo đảm giao thông được triển khai tích cực, kịp thời.

- Về công tác cán bộ: Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, kiện toàn nhân sự chủ chốt các phòng, đơn vị trực thuộc đảm bảo hoạt động hiệu quả; chú trọng bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho CCVC-LĐ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Công tác cải cách hành chính: Được triển khai thực hiện hiệu quả, các quy trình, thủ tục nghiệp vụ được cải tiến từ đó giảm thời gian thực hiện thủ tục, giảm

chi phí cho nhân dân; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện công tác cải cách hành chính được phát huy.

- Việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh: Quan tâm công tác phòng gian, bảo mật, giữ gìn an ninh trật tự an toàn cơ quan được đảm bảo.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: Lãnh đạo ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; công khai kịp thời các hoạt động cơ quan đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.

- Công tác đoàn thể: Các tổ chức đoàn thể hoạt động có chuyển biến rõ, ngày càng đi vào chiều sâu, tổ chức ngày càng nhiều các phong trào để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công chức, viên chức và người lao động.

- Về cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao đời sống cho CCVC-LĐ: Lãnh đạo ngành và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao đời sống cho CCVC-LĐ; quan tâm chăm sóc sức khỏe cho CCVC-LĐ; tạo điều kiện thuận lợi cho CCVC-LĐ vay tín chấp để làm kinh tế gia đình cải thiện cuộc sống; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ CCVC-LĐ trong những lúc khó khăn do bệnh, hoặc gia đình có hũu sự,...thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với CCVC-LĐ.

2. Khó khăn, hạn chế.

- Về thực hiện nhiệm vụ chính trị: Lĩnh vực vận tải hành khách công cộng chưa đáp ứng nhu cầu, chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ còn hạn chế; một số công trình tiến độ thi công, giải phóng mặt bằng, tiến độ giải ngân còn chậm so với kế hoạch.

- Về công tác cán bộ: Việc kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự lãnh đạo một số phòng còn chậm; việc triển khai tinh giản biên chế chưa đạt chỉ tiêu theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Nhà nước có quan tâm cải thiện chế độ tiền lương cho CCVC-LĐ, nhưng so với tốc độ tăng giá hiện nay thì vẫn chưa đáp ứng nhu cầu cho cuộc sống, nhất là đối với CCVC-LĐ có mức lương thấp do mới tham gia công tác.

- Vẫn còn một số cơ sở ngoài tỉnh đến tỉnh đào tạo giấy phép lái xe ô tô trái phép nhưng chưa xử lý dứt điểm.

- Các phương tiện phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ đảm bảo giao thông và phòng, chống lụt bão của ngành chưa được trang bị đầy đủ để đáp ứng tình hình thực hiện nhiệm vụ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019:

1. Về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Công tác tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh: Tiếp tục tham mưu Tỉnh uỷ, UBND tỉnh tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực giao thông vận tải; kịp thời tham mưu cập nhật, điều chỉnh bổ sung quy hoạch giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và quy hoạch của Bộ Giao thông vận tải. Tham mưu thực hiện các phương án xã hội hoá trong xây dựng giao thông; các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực xây dựng giao thông, lĩnh vực vận tải hành khách công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp đổi các loại giấy phép: Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu vận tải, hướng tới phát triển hài hòa, hợp lý các phương thức vận tải nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ, chú trọng phát huy lợi thế của loại hình vận tải thủy nội địa; nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ vận tải, đẩy mạnh khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng. Tăng cường kết nối, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hoá điều hành vận tải, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong quản lý vận tải. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cho đội ngũ sát hạch viên. Bên cạnh đó tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực vận tải, đào tạo, sát hạch cấp các loại giấy phép.

- Lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ thanh quyết toán công trình; tăng cường phối hợp với các địa phương trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; chú trọng nâng cao năng lực của đơn vị quản lý dự án, giám sát, tư vấn thiết kế và đơn vị thi công. Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Xây dựng kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông do ngành quản lý và đầu tư.

- Lĩnh vực quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông: Tăng cường công tác kiểm tra tình trạng cầu đường, sửa chữa kịp thời những hư hỏng; chủ động phối hợp với các địa phương trong quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ các tuyến đường quan lý; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đồng thời có phương án chống tái lấn chiếm. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra điều kiện kinh doanh, điều kiện an toàn giao thông của các bến khách ngang sông, bến thủy nội địa thuộc tuyến quản lý, đặc biệt chú trọng công tác đảm bảo giao thông trong mùa mưa, khi có lụt, bão xảy ra.

- Lĩnh vực xây dựng giao thông nông thôn: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; tập trung huy động các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới; phân công từng thành viên Ban Giám đốc phụ trách các địa phương, kịp thời hỗ trợ các địa phương thực hiện đạt tiêu chí số 2 về giao thông trong xây dựng nông thôn mới.

- Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống, tham nhũng: Thực hiện đúng trình tự, thủ tục các cuộc thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng các kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các nội dung kết luận chính xác, khách quan. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc chấp hành pháp luật của Nhà nước, đặc biệt chú trọng lĩnh vực quản lý tài chính, công tác phòng chống tham nhũng, quản lý chất lượng công trình giao thông, việc chấp hành các điều kiện kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải, công tác đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới đường bộ. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm tuyệt đối không để đơn thư tồn đọng, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

- Lĩnh vực quản lý tài chính: Lãnh đạo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí trong hoạt động cơ quan.

2. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính quản trị.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong đội ngũ công chức, viên chức; tiếp tục triển khai tình giản biên chế đạt tỷ lệ giảm 10% đến năm 2021 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; quan tâm cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, Quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ,...

- Tổ chức Tổng kết công tác Đảng, Chính quyền năm 2018; bình xét thi đua, khen thưởng năm 2018,...

- Tổ chức thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và Người lái.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện trình tự, thủ tục chuyển đổi 02 đơn vị sự nghiệp lên Công ty cổ phần (Trung tâm đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Giao thông vận tải và Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh)

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt phụ trách ở các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tiêu cực.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tập trung triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện "Chính quyền công sở thân thiện" theo hướng trọng dân, gần dân, có trách nhiệm với nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi các loại giấy phép thuộc phạm vi quản lý của ngành. Áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại cơ quan.

4. Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh.

Quan tâm cử công chức, viên chức và người lao động tham gia tập huấn các lớp kiến thức quốc phòng - an ninh để nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ. Tăng cường công tác giáo dục ý thức phòng gian, bảo mật, phòng chống cháy nổ trong lực lượng CCVC-LĐ; phân công CCVC-LĐ trực cơ quan trong các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết. Thường xuyên phối hợp với công an địa phương nơi cơ quan để đảm bảo an ninh trật tự an toàn cơ quan.

5. Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Phối hợp với công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 và thực hiện những vấn đề cán bộ, công chức, viên chức được biết, được bàn, được giám sát theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ "về thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập". Tạo điều kiện cho Ban Thanh tra nhân dân trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tích cực đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền; tuyên truyền vận động CCVC-LĐ tham gia thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan. Các tổ chức đoàn thể phát động sâu rộng các phong trào thi đua trong toàn ngành, tạo động lực cho CCVC-LĐ tích cực phấn đấu, hăng sai trong lao động, góp phần cùng ngành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

7. Cải thiện điều kiện làm việc, đời sống cho công chức, viên chức và người lao động; công tác xã hội.

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe cho CCVC-LĐ; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, đời sống cho CCVC-LĐ. Đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động xã hội trong ngành; tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách, CCVC-LĐ có điều kiện khó khăn về nhà ở; tích cực đóng góp các quỹ do các tổ chức chính trị - xã hội vận động.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ công tác cơ quan năm 2019 của Giao thông vận tải Trà Vinh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Phan Anh Quốc

